

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VĨNH CHÂU
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 35/2019/HS-ST
Ngày 30-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Lê Vũ Huy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Huỳnh Hoa

Ông Triệu Khánh Long

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Đy Na - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2019 tại Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Lý Minh H (có tên gọi khác là **M**), sinh năm 1978 tại V, Sóc Trăng; Nơi cư trú: ấp A, xã VT, thành phố BL, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: làm công; Trình độ văn hoá (học vấn) 3/12; Dân tộc: Khmer; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý H1 (s) và bà Lý Thị H2 (s); Tiền án, tiền sự: 01 tiền án bị Tòa án nhân dân thị xã V xét xử 11 tháng tù về tội gây rối trật tự công cộng; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16 tháng 4 năm 2019; (có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Nguyễn Xuân Th** là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Sóc Trăng; (có mặt)

- Bị hại:

1. Ông **Sơn Trọng Ngh**, sinh năm 1990; Nơi cư trú: ấp B, xã VT,

thành phố BL, tỉnh Bạc Liêu; (có mặt)

2. Ông **Thạch T**, sinh năm 1969; Nơi cư trú: ấp G, xã VT, thành phố BL, tỉnh Bạc Liêu; (có mặt)

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Ngh và T:* Ông **Nguyễn Duy S** là Luật sư của Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn KK; (có mặt)

- *Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Thạch N**, sinh năm 1984; Nơi cư trú: ấp B, xã VT, thành phố BL, tỉnh Bạc Liêu; (có mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Bà **Lâm Thị K**, sinh năm 1991; Nơi cư trú: ấp GC, xã LH, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; (vắng mặt)

2. Ông **Trần Thanh V**, sinh năm 1969; Nơi cư trú: Khóm X, Phường Y, thành phố BL, tỉnh Bạc Liêu; (vắng mặt)

- *Người phiên dịch tiếng Khmer:* Ông **Sơn Ch** – nguyên cán bộ đài truyền thanh thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 25 tháng 8 năm 2018, Sơn Trọng Ngh điều khiển xe mô tô lưu thông trên lộ đal theo hướng từ tỉnh Bạc Liêu đi xã LH, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng. Khi đến đoạn đường đal trước nhà của Lý Minh H (M) thì xe mô tô do Ngh điều khiển đã va chạm vào người của H nhưng H không có bị thương tích nên giữa H và Ngh xảy ra cự cãi với nhau, H dùng tay phải có đeo sẵn chiếc nhẫn kiểu bằng kim loại (loại nhẫn có đính hột) đánh trúng 02 cái vào vùng ngực trái của Ngh gây thương tích, Ngh bỏ chạy còn H đi về nhà. Một lúc sau, H đi bộ đến khu vực ấp GC, xã LH để xem đá gà thì gặp Ngh, lúc này H và Ngh tiếp tục xảy ra cự cãi, rồi đánh nhau bằng tay được mọi người can ngăn. H bỏ chạy về nhà lấy được cây dao dài khoảng 80cm (cán và lưỡi đều bằng kim loại, lưỡi dao hơi cong dài khoảng 15cm, mũi dao bằng) quay lại đến trước quán NB thuộc ấp GC, xã LH gặp Ngh đang cầm một khúc cây dài khoảng 80cm, Ngh dùng khúc cây đánh H nhưng không trúng, thì H dùng dao chém trúng 01 nhát vào lưng trái của Ngh gây thương tích, thấy vậy Thạch T mới đến la ngăn cản hai bên nghỉ đánh nhau, Ngh bỏ chạy. Sau đó, T đi vào quán NB thì H cầm dao đi vào quán gặp T hỏi “lúc nãy cũng có ông nữa”, T mới trả lời “hai bên anh em không à, có gì từ từ nói” thì H không trả lời mà xông vào dùng dao chém trúng 01 nhát vào vùng ngực của T gây thương tích (đứt xương sườn 4, 5, 6, 7 bên phải) làm T té ngã ngất xỉu tại chỗ, rồi H cầm dao bỏ đi về nhà. Còn Ngh và T được đưa đi cấp cứu điều

trị thương tích tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bạc Liêu, đến ngày 28/8/2018 thì Ngh xuất viện, đến ngày 07/9/2018 thì T xuất viện. Sau khi điều trị thương tích, Ngh và T đều có đơn yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H về hành vi gây thương tích cho mình.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 208/TgT-PY ngày 02/11/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng, kết luận Sơn Trọng Ngh có tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 10%, cụ thể:

- Sẹo hình thẳng xuôi chéo bả vai trái, kích thước 12cm x 0,5cm, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 08%, tổn thương do vật sắc gây nên;

- 03 sẹo rách da nông: phía trong quầng vú trái, kích thước 02cm x 0,1cm; bên hông ngực trái, kích thước 04cm x 0,1cm; mặt lưng đối gần ngón IV bàn tay phải, kích thước 01cm x 0,5cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02%, tổn thương của 03 sẹo rách da nông do vật có đầu nhọn gây nên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 209/TgT-PY ngày 02/11/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng, kết luận Thạch T có tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 33%, tổn thương do vật sắc gây nên, cụ thể:

- Sẹo bị chém và phẫu thuật ngang vùng ngực bên phải, kích thước 26cm x 0,3cm;

- Sẹo dẫn lưu phổi phải, kích thước 02cm x 0,3cm;

- Chụp Xquang: tổn thương xơ vùng đáy phổi phải, biến dạng xương sườn 4, 5, 6, 7 bên phải do gãy cũ.

Tại Cáo trạng số 27/CT-VKSVC ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã V truy tố Lý Minh H (M) về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa, Lý Minh H khai nhận: Vào ngày 25 tháng 8 năm 2018, bị cáo dùng tay phải ngón tay có đeo nhẫn đánh trúng ngực của Ngh hai cái rồi Ngh chạy đi. Sau đó bị cáo đến trường gà tại ấp GC, xã LH thì gặp Ngh nên xảy ra cự cãi, nên bị cáo dùng tay phải đánh trúng ngực Ngh một cái, thì bị cáo chạy về nhà lấy dao quay lại gặp Ngh và N mỗi người cầm một khúc cây tại trước quán NB, lúc này Ngh cầm khúc cây nhào vô đánh bị cáo trước nhưng không trúng, bị cáo cầm dao bằng tay phải chém trúng một dao vào lưng của Ngh và cũng trong lúc này N cầm khúc cây đánh trúng một cái vào đầu của bị cáo, lúc này có tiếng la can ngăn thì bị cáo cầm dao xông vào chém T một dao vào ngực làm T ngã thì nhiều người vào can. Bị cáo không có nằm viện nên không có giấy tờ gì cả.

Tại phiên tòa, bị hại Thạch T đồng ý với kết luận giám định pháp y về thương tích, thống nhất với Cáo trạng đã truy tố bị cáo. Yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại các khoản như sau:

- Tiền thuốc điều trị, viện phí cứu chữa: 19.948.500 đồng;
- Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: 30 ngày x 200.000 đồng/ngày = 6.000.000 đồng;
- Tiền mất thu nhập: 300.000 đồng/ngày x 30 ngày = 9.000.000 đồng;
- Tiền công người nuôi bệnh: 100.000 đồng/ngày x 30 ngày = 3.000.000 đồng;
- Tiền tổn thất tinh thần: 20.000.000 đồng.

Tổng cộng: 57.948.500 đồng và đồng ý nhận số tiền bồi thường 2.000.000 đồng của bị cáo Hải, xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị hại Sơn Trọng Ngh đồng ý với kết luận giám định pháp y về thương tích, thống nhất với Cáo trạng đã truy tố bị cáo. Yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại các khoản như sau:

- Tiền thuốc điều trị, viện phí cứu chữa: 7.302.000 đồng;
- Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: 15 ngày x 100.000 đồng/ngày = 1.500.000 đồng;
- Tiền mất thu nhập: 200.000 đồng/ngày x 30 ngày = 6.000.000 đồng;
- Tiền công người nuôi bệnh: 200.000 đồng/ngày x 15 ngày = 3.000.000 đồng;
- Tiền tổn thất tinh thần: 7.000.000 đồng.

Tổng cộng: 24.802.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lý Minh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c Khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 07 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo với các bị hại tại phiên tòa.

Tại phiên tòa, trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo H thống nhất về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo H như Kiểm sát viên đề nghị. Đề nghị xử phạt bị cáo mức nhẹ nhất như Kiểm sát viên đề nghị

Tại phiên tòa, luật sư bảo vệ quyền và lợi ích cho các bị hại thống nhất

về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ như Kiểm sát viên đề nghị. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa bị cáo với các bị hại tại phiên tòa.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và đồng ý bồi thường theo yêu cầu các người bị hại

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng khác là những người làm chứng bà K, ông V vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong hồ sơ vụ án đã có lời khai ở Cơ quan Điều tra. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt bà K, ông V.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại, cùng với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Từ việc bị hại Ngh điều khiển xe va chạm nhẹ vào người bị cáo, nên giữa bị cáo với bị hại Ngh cự cãi, bị cáo H dùng tay đánh và dùng dao chém 01 dao trúng vào lưng trái của bị hại Ngh gây thương tích, bị hại T đến can ngăn cũng bị bị cáo H dùng dao chém 01 dao trúng vào ngực của bị hại T gây thương tích, nhưng giữa bị cáo H với bị hại Ngh chỉ vì xích mích nhỏ, bị cáo H với bị hại T không có mâu thuẫn, mà bị cáo H đã dùng dao là hung khí nguy hiểm chém gây thương tích cho người bị hại Ngh và T là có tính chất côn đồ. Nên hành vi của bị cáo đã phạm vào điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Qua kết luận giám định pháp y về thương tích thì bị hại Ngh bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 10%, bị hại T bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 33%. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Lý Minh H phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm, vì vào ngày 25/9/2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã V xử phạt 11 tháng tù về tội gây rối trật tự công cộng theo Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2013/HSST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/02/2014, nhưng chưa nộp án phí. Theo quy định tại khoản 2 Điều 70 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) về đương nhiên được xóa án tích, thì bị cáo chưa được xóa án tích. Theo quy định tại khoản 1 Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) về tái phạm là trường hợp đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Nên áp dụng để xem xét tăng nặng một phần hình phạt đối với bị cáo. Xét về nhân thân bị cáo chưa có tiền sự, nhưng có 01 tiền án chưa xóa; Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo nộp số tiền 2.000.000 đồng để bồi thường cho bị hại; bị cáo là người dân tộc Khmer có trình độ học vấn thấp; tại phiên tòa, các bị hại đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Nên áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về bồi thường thiệt hại:

Ghi nhận sự tự thỏa thuận giữa bị cáo với các bị hại tại phiên tòa.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật

[6] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên, của trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo; của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bị hại thống nhất về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ. Về hình phạt, cần xử phạt bị cáo mức khởi điểm như kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c Khoản 3 Điều 134; điểm h Khoản 1 Điều 52; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Căn cứ vào Điều 30; Khoản 2 Điều 136; Khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Căn cứ vào Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lý Minh H (M) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Xử phạt bị cáo Lý Minh H (M) 06 (sáu) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 16 tháng 4 năm 2019;

2. Về trách nhiệm dân sự:

- Giao số tiền 2.000.000 đồng cho người bị hại Thạch T theo biên lai thu tiền 2.000.000 đồng số 008886 ngày 23/8/2019 của Chi cục Thi hành án thị xã V, tỉnh Sóc Trăng. Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại Thạch T số tiền 57.948.500 đồng – 2.000.000 đồng = 55.948.500 đồng (*Năm mươi lăm triệu chín trăm bốn mươi tám nghìn năm trăm đồng*).

- Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại Sơn Trọng Ngh số tiền 24.802.000 đồng (*Hai mươi bốn triệu tám trăm lẻ hai nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bị hại Thạch T, Sơn Trọng Ngh có đơn yêu cầu thi hành án, bị cáo Lý Minh H (M) còn phải chịu mức lãi suất theo Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự đối với số tiền chưa thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 4.037.525 đồng (*Bốn triệu không trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm hai mươi lăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TX. Vĩnh Châu;
- Công an TX. Vĩnh Châu;
- CQTHAHS – Công an TX. Vĩnh Châu;
- Chi cục THA Dân sự TX. Vĩnh Châu;
- Bị cáo, các bị hại, đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Lê Vũ Huy Hoàng